TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày: 27-10-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý A Thu;

2. Ông Trịnh Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/11/1987, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn M, sinh năm 1948 và con bà Lò Thị M, (đã chết); bị cáo có vợ là Quàng Thị T, sinh năm 1986 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị tòa án kết tội, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2022, đến ngày 27/7/2022 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 01 tháng 03 ngày). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thúy An, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/6/2022, bị cáo Lò Văn C một mình đi bộ tại khu vực đường rẽ vào nhà bị cáo ở bản V, xã C, huyện T thì gặp Lò Văn L, sinh năm 1987 cư trú cùng bản. Lò Văn L nói với bị cáo là xuống quán bán hàng

của Lò Văn L ở bản B, xã Chiềng Đ, khi đến nơi Lò Văn L đi vào trong quán lấy ra 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa các viên ma túy loại Methamphetamine đưa cho bị cáo và nói "Mang gói ma túy này đến nhà Lò Văn H, sinh năm 1994, ở bản Bản V, xã C, nó trả công cho mày một trăm năm mươi nghìn đồng". Bị cáo đồng ý cầm gói ma túy đi về nhà và cất giấu gói ma túy tại khu vực tường bao đường rẽ vào nhà. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo lấy gói ma túy mang đến cho Lò Văn H, khi đi được khoảng 50 mét thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 176 viên Methamphetamine. Khối lượng ma túy bị thu giữ là 16,29 gam Methamphetamine, trích 0,1 gam gửi giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật), vật chứng còn lại 16,19 gam Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 950/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn C là 16,29 gam; mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn C gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine*".

Tại bản Cáo trạng số: 110/CT-VKSTG ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm h Khoản 2 Điều 250, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 16,19 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 túi nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm theo đề nghị của Viện kiểm sát, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 23 giờ 25 phút ngày 24/6/2022, tại khu vực bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của bị cáo Lò Văn C 176 viên Methamphetamine có khối lượng 16,29 gam, mục đích bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy để nhận tiền công là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình tại xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, được đi học hết lớp 9. Năm 2009 kết hôn với chị Lò Thị Thu có 01 người con chung, đến năm 2011 thì ly hôn. Năm 2012 tiếp tục kết hôn với chị Quàng Thị Tiên có 01 người con chung; năm 2006 bị cáo nghiện chất ma túy. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là sản xuất nông nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài

sản riêng, gia đình bị cáo là hộ nghèo nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù chưa hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với Lò Văn L và Lò Văn H là người bị cáo Lò Văn C khai đã thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy vào ngày 24/6/2022. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo tiến hành xác minh nhiều lần nhưng Lò Văn L và Lò Văn H không có mặt tại nơi cư trú; đi đâu, làm gì gia đình cùng chính quyền địa phương không biết. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh Lò Văn L và Lò Văn H thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra khoanh cắt để tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý Lò Văn L và Lò Văn H theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 16,19 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 túi nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng, cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo đã có đơn và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm h Khoản 2 Điều 250; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn C 10 (*mười*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam 01 (*một*) tháng 03 (*ba*) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 10 (*mười*) năm 04 (*bốn*) tháng 27 (*hai mươi bảy*) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 16,19 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 túi nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/10/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương